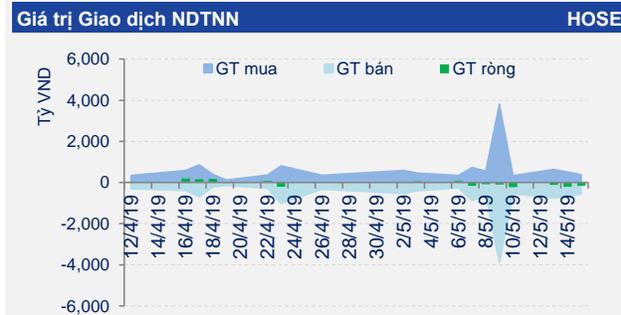
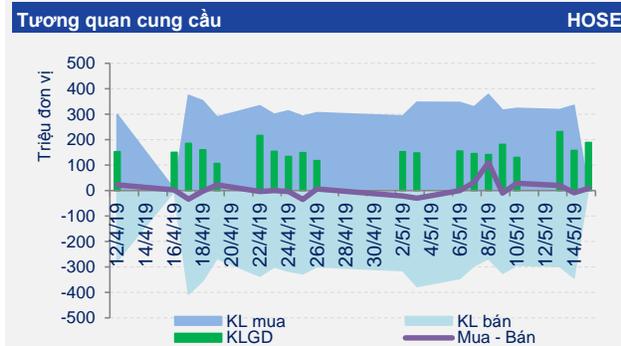


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/5/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	975.64	106.43
% Thay đổi	↑ 1.07%	↑ 0.69%
KLGD (CP)	188,191,147	35,601,986
GTGD (tỷ đồng)	4,085.15	461.91
Tổng cung (CP)	(2,747,060)	65,572,800
Tổng cầu (CP)	5,734,900	65,344,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	14,013,860	1,199,221
KL mua (CP)	9,475,540	689,247
GTmua (tỷ đồng)	382.22	6.98
GT bán (tỷ đồng)	544.56	25.72
GT ròng (tỷ đồng)	(162.34)	(18.74)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.98%	11.3	2.1	2.9%
Công nghiệp	↑ 0.46%	14.3	3.1	18.1%
Dầu khí	↑ 3.15%	16.1	2.2	9.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.98%	16.4	4.1	4.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.55%	14.3	2.9	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.86%	18.8	6.0	20.0%
Ngân hàng	↑ 0.05%	11.2	2.1	13.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.70%	12.8	2.2	8.2%
Tài chính	↑ 0.35%	22.9	4.7	18.5%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 2.37%	15.7	3.3	4.4%
VN - Index	↑ 1.07%	16.6	4.2	107.9%
HNX - Index	↑ 0.69%	9.7	1.6	-7.9%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Việt Nam có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp với mức tăng mạnh hơn và thanh khoản cũng có sự cải thiện. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,3 điểm (+1,07%) lên 975,64 điểm; HNX-Index tăng 0,73 điểm (+0,69%) lên 106,43 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện so với phiên trước đó và tiếp tục trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.615 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 225 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 801 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 322 mã tăng, 100 mã tham chiếu, 193 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng tốt ngay từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên giao dịch. Nhóm cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu là nhóm ngân hàng đã đồng loạt tăng trong phiên hôm nay như VIC (+1,6%), TCB (+4,1%), VHM (+1,2%), CTG (+2,9%), GAS (+0,9%), BID (+1,5%), MSN (+1,5%), VCB (+0,3%), VRE (+1,7%)... đã giúp chỉ số VN-Index bứt phá 10 điểm. Nhóm cổ phiếu bất động sản - xây dựng thu hút dòng tiền mạnh với nhiều mã tăng mạnh như ASM (+3,1%), FLC (+3,6%), ITA (+2,2%), SCR (+1,4%), KBC (+1,4%), HQC (+1,4%), NLG (+2%), PDR (+3,9%), DXG (+1,6%)... và thậm chí tăng trần như HBC (+6,7%), LDG (+6,9%), QCG (+6,9%), DRH (+7%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường chứng khoán Việt Nam đã có một phiên bứt phá tốt với mức thanh khoản gia tăng trong ngày hôm nay. Bất chấp việc khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ bảy liên tiếp, tâm lý nhà đầu tư trong nước đã có sự cải thiện tích cực. Việc VN-Index vượt qua được ngưỡng 965 điểm (đường viền cổ-MA20) đã khiến cho kịch bản giảm về ngưỡng 920 điểm theo mẫu hình vai-đầu-vai không còn được áp dụng trong hoàn cảnh hiện tại. Điểm đáng chú ý nhất về mặt kỹ thuật trong phiên hôm nay là việc MACD đã có sự giao cắt lên trên đường tín hiệu, điều này mở ra một pha tăng mới cho VN-Index. Đây là lần đầu tiên kể từ phiên 7/3 chỉ số VN-Index mới lấy lại được tín hiệu tăng tích cực này từ MACD và chúng tôi cho rằng đà tăng này có thể tiếp diễn. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 16/5, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến thử thách ngưỡng kháng cự tiếp theo tại 980 điểm (MA50). Nhà đầu tư có thể xem xét tích lũy cổ phiếu trong những phiên điều chỉnh, ưu tiên các cổ phiếu bluechips đang thu hút dòng tiền.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/5/2019

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch hôm nay với đà tăng mạnh dần về cuối phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 977,65 điểm. Áp lực cung gia tăng nhẹ sau đó khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Kết phiên, VN-Index tăng 10,3 điểm (+1,07%) lên 975,64 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC tăng 1.800 đồng, TCB tăng 950 đồng, VHM tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS giảm 1.400 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất trong phiên tại 105,61 điểm. Ngay sau đó, chỉ số lấy lại sắc xanh nhờ lực cầu gia tăng tốt, với mức cao nhất trong phiên tại 106,73 điểm. Cuối phiên, mức tăng của chỉ số bị thu hẹp lại do lực cung gia tăng. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,73 điểm (+0,69%) lên 106,43 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 400 đồng, VCS tăng 1.800 đồng, PVI tăng 900 đồng. Ở chiều ngược lại, VCG giảm 300 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 198,4 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 6,6 triệu cổ phiếu. VHM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 65,6 tỷ đồng tương ứng với 765 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là AAA với 36,1 tỷ đồng tương ứng với 2,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DHG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 32,5 tỷ đồng tương ứng với 271 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 18,75 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 510 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 11,4 tỷ đồng tương ứng với 471 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 5,4 tỷ đồng tương ứng với 260 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, ART là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 539 triệu đồng tương ứng với 200 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp và hiện chỉ số đã vượt qua được ngưỡng 965 điểm, khối lượng khớp lệnh gia tăng và trên mức trung bình 20 phiên với 154 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 16/5, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến thử thách ngưỡng kháng cự tại 980 điểm (MA50).

### HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trong phiên thứ hai liên tiếp và hiện chỉ số đã vượt qua được ngưỡng 106 điểm, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ nhưng vẫn trên mức trung bình 20 phiên với 31 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 106,3 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 107,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 107,1 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 16/5, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm với ngưỡng kháng cự tại 107,1 điểm (MA200).



## TIN TRONG NƯỚC

<b>Giá vàng trong nước giảm</b>	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,37 - 36,45 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 100.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
<b>Tỷ giá trung tâm tăng 8 đồng</b>	Tỷ giá tham khảo tại Sở giao dịch NHNN là 23.200 đồng (mua vào), không đổi, và 23.696 đồng (bán ra), tăng 8 đồng so với hôm qua.

## TIN QUỐC TẾ

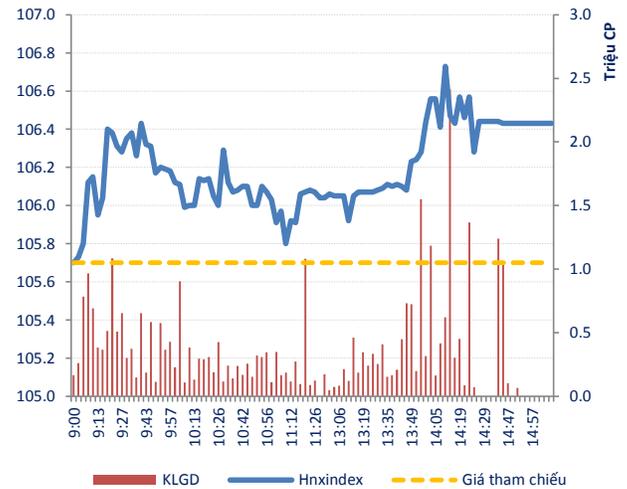
<b>Giá vàng thế giới tăng</b>	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,75 USD/ounce tương ứng với 0,13% lên 1.298,05 USD/ounce.
<b>Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm</b>	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,052 điểm tương ứng với 0,05% xuống 97,270 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1213 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2914 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,51 JPY.
<b>Giá dầu thế giới giảm</b>	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,56 USD/thùng tương ứng với 0,91% xuống 61,22 USD/thùng.
<b>Chứng khoán Mỹ tăng điểm</b>	Kết thúc phiên giao dịch ngày 14/5, chỉ số Dow Jones tăng 207,06 điểm tương ứng 0,82% lên 25.532,05 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 87,47 điểm tương ứng 1,14% lên 7.734,49 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 22,54 điểm tương ứng 0,8% lên 2.834,41 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

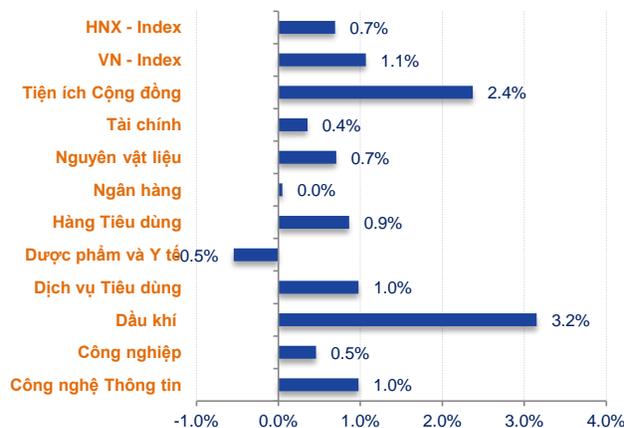
KLGD và VN-Index trong phiên



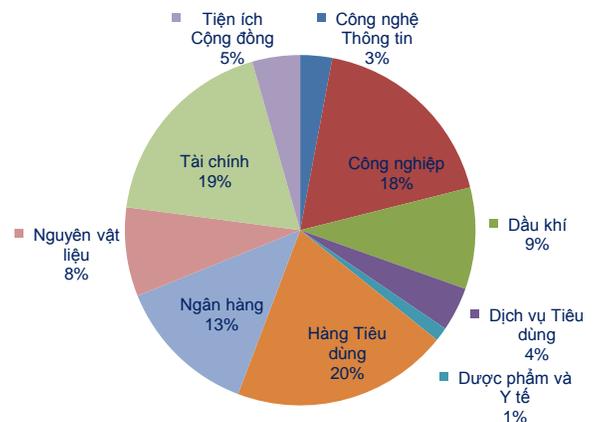
KLGD và HNX-Index trong phiên



Biến động giá phân theo nhóm Ngành



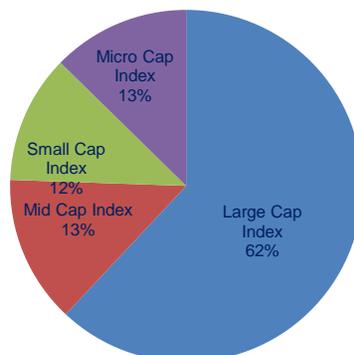
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	POW	523,540	E1VFN30	1,289,040
2	HSG	443,550	HPG	1,100,820
3	KSB	357,770	PVD	943,240
4	CRE	330,000	VHM	765,370
5	DHG	271,080	HDB	567,500

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ART	199,800	PVS	470,961
2	KVC	120,000	VGC	259,990
3	TIG	87,000	TNG	100,000
4	DNP	10,700	MDC	25,600
5	BCC	10,000	NVB	20,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
HNG	15.25	15.25	⇒	0.00%	19,081,470
ROS	34.00	32.60	↓	-4.12%	10,527,590
AAA	17.45	17.60	↑	0.86%	6,034,900
PVD	21.20	20.70	↓	-2.36%	5,577,380
POW	15.20	15.50	↑	1.97%	4,649,060

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
PVS	24.30	24.10	↓	-0.82%	4,594,881
SHB	7.30	7.40	↑	1.37%	3,929,938
VGC	20.80	20.60	↓	-0.96%	3,078,620
MST	4.50	4.80	↑	6.67%	2,347,214
ACB	29.10	29.50	↑	1.37%	1,290,896

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIX	28.00	29.95	1.95	↑ 6.96%
NVT	8.18	8.75	0.57	↑ 6.97%
PNC	13.65	14.60	0.95	↑ 6.96%
DRH	6.47	6.92	0.45	↑ 6.96%
LDG	8.94	9.56	0.62	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DCS	0.50	0.60	0.10	↑ 20.00%
DPS	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
BII	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
VNF	21.00	23.10	2.10	↑ 10.00%
MBG	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TNC	14.30	13.30	-1.00	↓ -6.99%
MCP	25.15	23.40	-1.75	↓ -6.96%
TDW	28.85	26.85	-2.00	↓ -6.93%
DRL	56.90	53.00	-3.90	↓ -6.85%
AGF	4.85	4.52	-0.33	↓ -6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTJ	7.00	6.30	-0.70	↓ -10.00%
PMB	8.00	7.20	-0.80	↓ -10.00%
HBE	9.10	8.20	-0.90	↓ -9.89%
VE3	6.40	5.80	-0.60	↓ -9.38%
TXM	7.60	6.90	-0.70	↓ -9.21%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	19,081,470	-6.0%	(732)	-	1.3
ROS	10,527,590	3250.0%	327	99.6	3.1
AAA	6,034,900	11.6%	2,048	8.6	1.1
PVD	5,577,380	2.5%	895	23.1	0.6
POW	4,649,060	7.0%	863	18.0	1.4

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	4,594,881	9.5%	2,427	9.9	0.9
SHB	3,929,938	10.9%	1,479	5.0	0.5
VGC	3,078,620	8.9%	1,376	15.0	1.4
MST	2,347,214	3.8%	434	11.0	0.5
ACB	1,290,896	26.4%	4,297	6.9	1.6

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TIX	↑ 7.0%	15.1%	4,096	7.3	1.2
NVT	↑ 7.0%	0.6%	25	348.5	3.2
PNC	↑ 7.0%	113.4%	13,506	1.1	1.0
DRH	↑ 7.0%	9.0%	1,078	6.4	0.6
LDG	↑ 6.9%	30.4%	3,030	3.2	0.7

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DCS	↑ 20.0%	0.2%	19	31.9	0.1
DPS	↑ 16.7%	-2.0%	(217)	-	0.1
BII	↑ 11.1%	0.2%	16	61.1	0.1
VNF	↑ 10.0%	9.3%	4,078	5.7	0.6
MBG	↑ 10.0%	4.1%	313	17.6	0.5

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	523,540	7.0%	863	18.0	1.4
HSG	443,550	1.8%	222	37.3	0.6
KSB	357,770	32.7%	6,005	3.9	1.2
CRE	330,000	22.1%	3,981	6.5	1.3
DHG	271,080	20.5%	4,726	24.6	5.0

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ART	199,800	6.4%	712	3.9	0.3
KVC	120,000	2.4%	267	4.9	0.1
TIG	87,000	6.4%	718	4.9	0.3
DNP	10,700	2.7%	502	28.9	1.3
BCC	10,000	6.3%	1,069	8.6	0.5

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	367,994	3.6%	1,086	106.2	6.7
VHM	288,058	27.4%	3,842	22.4	6.3
VCB	247,753	24.7%	4,372	15.3	3.4
VNM	236,135	38.3%	5,926	22.9	8.3
GAS	210,535	27.4%	6,543	16.8	4.8

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,791	26.4%	4,297	6.9	1.6
VCG	11,529	7.0%	1,213	21.5	1.8
PVS	11,519	9.5%	2,427	9.9	0.9
VCS	9,910	41.6%	7,332	8.6	3.3
VGC	9,236	8.9%	1,376	15.0	1.4

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	2.00	1.7%	253	20.9	0.4
VRE	1.93	8.8%	1,064	34.4	2.9
VHM	1.81	27.4%	3,842	22.4	6.3
HBC	1.78	21.8%	3,031	5.7	1.2
HCM	1.76	14.2%	1,911	14.3	1.9

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	4.52	-53.6%	(1,495)	-	0.3
DPS	3.62	-2.0%	(217)	-	0.1
ART	3.49	6.4%	712	3.9	0.3
ACM	3.32	-0.7%	(65)	-	0.1
KDM	3.27	3.9%	418	8.9	0.3



Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,  
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-  
238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số  
1-3 Lê Đình Lý, Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---